

Số: 41 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 148/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức chi thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế ngày 20/4/2007;

Căn cứ Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06/02/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 148/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Văn bản số 2252/SNgV-HTQT ngày 28/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 148/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức chi thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Kèm file Nghị quyết số 148/2018/NQ-HĐND).

1. Giao Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 148/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh.

2. Hàng năm đánh giá kết quả triển khai thực hiện và trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ, các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- Chánh - Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, TH, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Nguyễn Quốc Hùng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 148/2018/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế ngày 20 tháng 4 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Xét Tờ trình số 12181/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi từ ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh theo quy định Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế năm 2007.

3. Nội dung chi

Nội dung chi cho công tác thỏa thuận quốc tế thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế; Điều 4 của Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06/02/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế.

4. Một số mức chi phục vụ công tác thỏa thuận quốc tế:

a) Chi soạn thảo dự thảo thỏa thuận quốc tế: 4.000.000 đồng/dự thảo.

b) Chi cho các cá nhân tham gia cuộc họp lấy ý kiến về dự thảo thỏa thuận quốc tế:

- Người chủ trì: 150.000 đồng/người/buổi.

- Các thành viên tham dự: 100.000 đồng/người/buổi.

- Lấy ý kiến tham luận bằng văn bản của thành viên tham dự: 400.000 đồng/văn bản.

c) Chi báo cáo tổng hợp ý kiến; báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến góp ý; văn bản ý kiến của Bộ Ngoại giao đối với đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: 800.000 đồng/báo cáo.

d) Chi báo cáo chuyên đề hoặc đột xuất về tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế: 2.400.000 đồng/báo cáo.

đ) Các nội dung khác liên quan đến công tác thỏa thuận quốc tế không quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06/02/2018 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành của địa phương.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do Ngân sách tỉnh bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ về công tác thỏa thuận quốc tế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện, giám sát Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, LỄ ĐÓN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Cường